

Ths Lê T Đ nh - Khoa ICU

M t h ng d n th c hành lâm sàng d a trên b ng ch ng m i bao g m 32 khu n cáo liên quan đ n vi c x trí đau sau ph u thu t t tr em và ng i i n đã đ c công b b i Hi p h i Đau Hoa k (American Pain Society = APS). H ng d n này d a trên nh ng phát hi n c a m t nhóm chuyên gia liên ngành. APS đã y th c cho m t nhóm các chuyên gia t Hi p h i Bác sĩ gây mê M , và các tài li u sau đó cũng đã đ c phê duy t b i Hi p h i gây tê vùng và x trí Đau Hoa k .



Nghiên c u cho th y r ng h u h t các b nh nhân ph u thu t đ c gi m đau không đ y đ , có th làm tăng nguy c đau kéo dài sau ph u thu t, các r i lo n tâm sinh lý và th ch t, tác gi

chính c a h hồ sơ ng d n, Giáo s , bác s Roger Chou, giám đ c trung tâm y khoa và D ch t h c lâm sàng Oregon đã nói nh v y. M t khuy n ngh quan tr ng trong hồ sơ ng d n, đ c công b vào tháng b y trong m t s ra c a T p chí Đau, là s d ng r ng rãi các k thu t đa ph ng th c, Giáo s Roger Chau nói v i Medscape Medical News. "Đi u này có nghĩa là s d ng các lo i thu c khác nhau, ví d nh thu c nhóm opioid và các li u pháp nonopioid nh ch ng viêm không steroid (NSAID), gabapentin / pregabalin, ketamine, lidocaine, x trí theo nh ng cách khác nhau, ví d , theo đ ng toàn thân ho c t i ch nh k thu t gây tê vùng ngo i vi , cũng nh các lo i thu c và ph ng pháp đi u tr không dùng thu c".

Chi n l c đa ph ng th c giúp đ t đ c gi m đau t t h n trong khi s d ng li u th p h n c a opioid và các hi u ng b t l i có kh năng ít h n, do nh h hồ sơ ng d n đau thông qua các c ch ho t đ ng và các con đ ng khác nhau, Giáo s nói thêm.

Các khuy n ngh v vi c cá nhân hóa tr li u cũng r t quan tr ng, cũng theo ông thì, "Chi n l c t ng t s không đ c lý t ng t t c các b nh nhân. Ví d , nh ng b nh nhân đã dùng opioid kéo dài tr c khi ph u thu t, x trí c n đau c a h s không gi ng b nh nhân không dùng opioid."

Các hồ sơ ng d n đ c phát tri n b i m t nhóm chuyên gia g m 23 thành viên đ i di n cho chuyên gia gây mê, gi m đau, ph u thu t, y tá, và các chuyên khoa khác. Nó đ a trên b ng đánh giá c a h n 6500 tóm t t khoa h c và nghi n c u ban đ u.

B ng danh sách này đã đánh giá t ng khuy n cáo nh m nh, trung bình ho c y u và đ a m i vào tính thuy t ph c c a các b ng ch ng khoa h c. Trong s 32 khuy n ngh , các b ng ch có 4 đánh giá là h tr b i ch ng c có tính thuy t ph c cao, và 11 khuy n ngh đã đ c đ a trên ch ng c thuy t ph c th p. Các tác gi c a hồ sơ ng d n ghi nh n r ng có "nhi u kho ng tr ng nghi n c u". Ngoài vi c s d ng li u pháp đa ph ng th c, 3 khuy n cáo m nh khác v i ch ng c có tính thuy t ph c cao là:

1. S d ng acetaminophen và / ho c các NSAID nh là m t ph n c a thu c gi m đau đa ph ng th c đ x trí đau h u ph u ng i l n và tr em không có ch ng ch đ nh;
2. Xem xét v trí ph u thu t - các k thu t gây tê vùng ngo i biên đ c hi u ng i l n và tr em đ làm th thu t v i các b ng ch ng cho th y hi u qu ; và
3. áp đ ng gây tê t y s ng cho th thu t quan tr ng l ng ng c và b ng, đ c bi t nh ng b nh nhân có nguy c b các bi n ch ng tim m ch ho c t c ru t kéo dài.

Hàng đợi n mô i và x trí đầu sau ph u thu t

Vit b i Biên t p viên

Th ba, 30 Tháng 8 2016 06:10 - L n c p nh t cu i Th ba, 30 Tháng 8 2016 06:20

Khuy n cáo m nh m v i nh ng b ng ch ng có s c thuy t ph c v a ph i bao g m:

- Dùng đ ng mi ng h n tnh m ch (IV) opioid nh ng b nh nhn có th s đ ng đ ng u ng;
- Tránh đ ng tiêm b p cho khi v n có th dùng đ ng u ng thu c gi m đau;
- Ch n IV b nh nhn đ c ki m soát gi m đau (PCA) khi đ ng tiêm là c n thi t;
- Không s đ ng truy n c b n th ng xuyên c a opioid v i IV PCA ng i l n nhi n opioid;
- Xem xét dùng m t li u tr c ph u thu t celecoxib b ng đ ng u ng ng i l n mà không có ch ng ch đ nh;
- Xem xét dùng gabapentin ho c pregabalin nh m t thành ph n c a thu c gi m đau đa ph ng th c;
- S đ ng thu c gi m đau c c b t i ch trong s k t h p v i các thu c ch n th n kinh tr c khi c t bao quy đ u;
- Tránh dùng thu c gi m đau màng ph i v i thu c tê t i ch đ ki m soát c n đau sau ph u thu t l ng ng c;
- S đ ng liên t c, các k thu t gi m đau b ng gây tê vùng ngo i vi khi nhu c u gi m đau có th v t quá th i h n hi u l c c a m t li u tiêm duy nh t; và
- Tránh dùng benzodiazepines, neostigmine, tramadol, và ketamine qua đ ng não t y.

M c dù ch ng c có tính thuy t ph c th p, b ng đánh giá khuy n cáo m nh m cho các bác sĩ r ng:

- C n t v n, giáo d c các b nh nhn, bao g m thông tin v các l a ch n đ u tr ;
- Ti n hành đánh giá tr c ph u thu t, trong đó có đánh giá c a các b nh đi kèm và b nh lý tâm th n kinh, b nh s c a c n đau m n tnh và l m đ ng ch t gây nghi n.
- Đ u ch nh k ho ch qu n lý đau trên c s phù h p c a gi m đau và s hi n di n c a các tác đ ng ph ;
- S đ ng m t công c đánh giá đau đ theo dõi đáp ng v i đ u tr đau sau m và đ u ch nh k ho ch đ u tr phù h p;
- Theo dõi m t cách thích h p tình tr ng an th n, tình tr ng hô h p, và các tác đ ng ph khác nh ng b nh nhn dùng thu c gi m đau g c opioids; và
- C n theo dõi sát các b nh nhn đã dùng thu c c ch th n kinh trung ng đ gi m đau khi ph u thu t.

Đ i v i li u pháp nh n th c hành vi, b ng đánh giá đã có m t khuy n ngh nh nhàn d a trên b ng ch ng có s c thuy t ph c v a đ xem xét k thu t này nh là m t ph n c a m t ph ng pháp ti p c n đa ph ng th c. B ng đánh giá phát hi n r ng có đ b ng ch ng đ đ ngh ho c khuy n khích ch m c u, massage, ho c li u pháp l nh h tr cho nh ng ph ng pháp đ u tr đau sau ph u thu t khác. Đ kích thích th n kinh di n xuyên qua da, b ng đánh giá đã

Hồ sơ ng d n m i v x trí đau sau ph u thu t

Vi t b i Biên t p viên

Th ba, 30 Tháng 8 2016 06:10 - L n c p nh t cu i Th ba, 30 Tháng 8 2016 06:20

có m t khuyn n cáo nh r ng các bác sĩ xem xét đi u tr này. Nh b ng ch ng tăng trên các k thu t m i đ x trí c n đau sau ph u thu t, đi u quan tr ng là đ k t h p các k thu t vào th c t hi n t i đ c i thi n vi c x trí đau sau ph u thu t, Giáo s Chou cho bi t. Ông l u ý r ng APS tr c đó đã không ban hành h hồ sơ ng d n v x trí đau sau m và nh n ra r ng đây là m t lĩnh v c quan tr ng mà h hồ sơ ng d n d a trên b ng ch ng có th giúp c i thi n th c hành lâm sàng.

Theo J Pain. Medscape Medical News. 2016;17:131-157